



VŨ TÚ NAM

CUỘC PHIÊU LƯU
CỦA
VĂN NGAN TƯỚNG CÔNG

KIM ĐỒNG



VŨ TÚ NAM

Hình Ảnh:

CUỘC PHIÊU LƯU
CỦA
VĂN NGAN TƯỚNG CÔNG

(In lần thứ hai)

Bìa và minh họa của
TRƯƠNG QUẢ

PGS.TS. *Nguyễn Ai Diệt*

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG — HÀ NỘI 1986

CÁC bạn thử ngắm kỹ loài ngan mà xem. Chẳng biết tôi có khe khắt quá hay không, chứ cái giống ấy nom ít dễ thương quá. Chú ngan nào cũng vênh vênh vào vào, không mấy lúc là không gật gù cái đầu. Nếu chỉ nhìn cái mào đỏ tía của chú ngan và cái vể dương dương tự đắc của chú, chắc hẳn có người lầm tưởng ngan ta nhiều tài lắm. Hẳn ta đi bộ được, lội nước được, thậm chí còn biết cả bay nữa. Nhưng ngan đi bộ thì dùng đỉnh chạm chạp như rùa, lội nước thì lơ dờ như thuyền không lái, và cái tài bay của ngan thì giỏi lắm chỉ có thể ăn được điểm hai.

Cũng cần nói thêm là ngan ta kêu không biết kêu, hót không biết hót, chỉ nói bằng cái giọng phì phò khào khào, giống hệt anh chàng say rượu trúng phong vậy. Tâm vóc của ngan không cao không thấp, lông lá thường đốm trắng đốm đen, màu sắc cứ lộn phèo đi. Theo ý riêng tôi nhận xét, ngan chỉ có mấy cái «giỏi» là: làm biếng, ăn tục và phóng uế bậy.

Vốn đánh giá thấp loài ngan như thế, nhưng tôi vẫn gắng tìm hiểu nguồn gốc những tật xấu của ngan, mong sao mình có thể nhận xét một cách công bằng hơn. Tôi chịu khó đọc sách khoa học lắm, xem chuyện cổ cũng khá nhiều, nhưng tìm mãi vẫn chưa ra tung tích cội rễ của loài ngan. May sao mùa xuân năm ngoái, nhân ngày Tết rồi rã, một ông cụ ở tỉnh Nam kể cho tôi nghe câu chuyện vui về thủy tổ loài ngan. Tôi thấy câu chuyện

khó có thể tin là thực, nhưng nghe ngổ ngỗ và có ích. Nay xin chép ra đây để giới thiệu với các bạn.

I. BÉ CÁI LÂM!

Theo ông cụ ở tỉnh Nam kể cho tôi nghe thì ngày xưa ngày xưa, chú Ngan (thủy tổ của loài ngan) lớn lên, khỏe mạnh và khá đẹp trai. Nhưng vì thate ăn quá và không cùng giống với bầy ngỗng, bầy vịt — có lẽ vì ăn tham quá là chính — nên Ngan luôn luôn bị lũ vịt và ngỗng xua đuổi.

Thấy Ngan bơ vơ như thế, Gà Thiến động lòng thương dắt Ngan đi theo mình kiếm ăn. Hàng ngày, tìm được con giun, con dế, con sâu, con bọ, Gà Thiến thường nhường cho em nuôi một nửa. Tối đến, Gà lại dẫn Ngan về chuồng thu xếp cho chỗ ngủ đàng hoàng.

Một hôm, xế chiều không thấy Ngan đâu. Gà Thiến đi tìm. Thì ra Ngan ta xi xup lặn hụp dưới ao, ăn hến ăn ốc căng cứng cả điều. No say phê phỡn, Ngan âm ạch bước lên bờ, rũ cánh, nghện đầu, cái mào đỏ tía, cất giọng khàn khàn nói với Gà:

— Thưa quý nương. Bấy lâu tôi không dám ngỏ lòng tôi với quý nương, bởi vì quý nương là một người rất mực đoan trang, hiền hậu. Quý nương muốn giấu kín tung tích của mình, nhưng ngọc kia dù phủ bùn vẫn sáng, hoa kia dù khép cánh vẫn thơm...

Gà Thiến nghe Ngan nói, vừa ngạc nhiên vừa bức mình. Giá phỏng còn thời trai tráng, chưa tu chí hiền từ như bây giờ, chắc hẳn Gà đã đá cho Ngan vài đá

Thì ra chú Ngan thấy Gà Thiến nhu mì ít nói, có bộ cánh sắc sỡ thướt tha, dáng điệu lại từ tốn, dịu dàng, bèn cho đó là một nàng công chúa, nên chú đã rắp tâm tán tỉnh từ lâu.

Hôm ấy, Gà Thiến giận lắm nhưng không nói gì, cái mào chỉ hơi tái lại, và đêm đó, Gà đóng cửa không cho Ngan về chuồng. Ngan ta vợ vẫn thức suốt đêm ngoài trời trăng sáng, trong bụng lầy lăm hãnh diện vì « công chúa » đã giận đối với mình. Và Ngan sung sướng mừng rỡ ra cái cảnh Ngan cùng « công chúa » khoác tay nhau đi dạo dưới trăng... Nghĩ ngợi lan man, Ngan bỗng sực nhớ bộ cánh của mình đen quá, xấu quá,

lẽ vì thế mà « công chúa » chê. Thế rồi phần vì hậm hực làm đối với đời, phần vì nóng lòng muốn có ngay một bộ cánh khác, Ngan ta vừa kêu khóc vừa giậm chân bịch bịch, vừa dùng mỏ vật trụi lông mình đi.



Sớm sau, Gà Thiến mới thức giấc, đã thấy Ngan đứng trước cửa chuồng, mình quần đầy rơm ra. Ngan bắc chéo chân, ngoẹo cổ lim dim mắt, cất giọng hát ồ ề:

— Tôi chờ cô tối qua. Suốt canh chầy chẳng thấy cô ra...

Gà Thiến nóng tiết quá, không nén được giận, quên cả việc tu nhân tích đức của mình, bèn nhảy phốc ra vừa đá vừa mổ túi bụi lên đầu lên lưng Ngan. Ngan ta được «cồng chúa» đánh, vừa khóc vừa cười, cứ đứng yên chịu đòn không hề kháng cự. Đến khi mình Ngan trụi cả rơm ra, còn ít lông nào rụng nốt, tóe máu, toạc da, bấy giờ Gà Thiến mới ân hận là quá lỗ tay. Gà nói:

— Thôi thì bây giờ chữ cứ gọi ta là «Quý nương» cũng được. Nhưng muốn được ta yêu, chủ phải thành thạo một nghề gì đó, phải tỏ ra là kẻ có tài. Nào, chủ đi theo ta.

Gà Thiến nói vậy, cốt dùng mưu kế để nuôi chí lớn cho Ngan, may ra chủ ta có thể trở thành người tốt. Được lời như cởi tấm lòng, Ngan quên cả đau, cúi cái đầu trụi tóc xuống sát đất mà rằng:

— Muốn lời đa tạ quý nương! Em xin vì quý nương mà đi khắp bốn phương trời mười phương đất, ráp tám đoạt lấy một chữ Tài!

2. MỘT CHUYẾN LÊN TRỜI

Ông cụ ở tỉnh Nam kê rằng:

Sau đó, Ngan được Gà Thiến chiều chuồng, kiếm mồi cho ăn rất nhiều. Chẳng bao lâu, mình Ngan lại mọc đủ lông, nhưng lông cứ nham nhở trắng đen như ta thường thấy ở loài Ngan bây giờ.



Đến một ngày kia, Gà Thiến dành dụm cho Ngan được hai túi giụn khô, năm bao bột ốc (toàn những món ăn rất sang của loài gà vịt), Gà đem đến trước mặt Ngan mà nói :

— Bây giờ ta với chú tạm chia tay. Chú tự đi lập lấy thân, rồi ngày về sẽ sum họp cùng ta. Để có một chút làm tin, ta tặng chú cái lông đuôi này; chú giữ lấy làm kỷ niệm, luôn nhớ đến ta mà dốc lòng rèn luyện thành tài.

Ngan ta cảm động quá, ngậm lấy cái lông đuôi của Gà, ngọng cả lưỡi không nói lên lời. Ngan vác bao vác túi lên vai, quay phắt đi, táo bước, nhất định không ngoái cổ lại nhìn «nàng», để tỏ ra là mình cứng cỏi.

Đi được hai ngày hai đêm, một buổi sáng kia Ngan tới trước gốc cây xoan cao vút, trên cành có một đôi chim gáy đang «cục cù... cục cù...». Ngan ngồi nghỉ, giở túi giun khô ra ăn, kính cẩn đặt nhẹ nhàng cái lông đuôi «công chúa» xuống cỏ, vừa ăn vừa nhìn lên đôi chim. Bất giác Ngan nhớ nàng «công chúa» vô cùng — xin nhắc lại bạn đọc: «công chúa» của Ngan tức là Gà Thiến vậy. — Ngan không thể kìm lòng, bèn lim dim mắt ứng khẩu đọc mấy câu thơ.

Bỗng nhiên con chim mái bay vút đi như chạy trốn, chỉ còn chim trống đậu lại ở cành xoan. Thì ra phần vì giọng ngâm của Ngan khàn khàn dễ sợ quá, phần vì lời thơ cộc cạch khó nghe, nên đôi chim ấy đã không thể gần nhau nữa vậy.

Ngan ngửa cổ hỏi chim:

— Chẳng hay công tử thấy tài thơ của ta ra sao?

Chim đáp:

— Tôi vốn không am hiểu về thơ, tôi chỉ là kẻ ngày ngày bay lượn; cuối biển, chân trời, nơi nào tôi cũng đến...

Ngan vỗ cánh cả cười:

— Ha ha! Vậy thì ta sẽ nhờ công tử mang đến tặng Nàng một móng chân ta, để Nàng biết cho ta tấm lòng son sắt.

Nói đoạn, Ngan cặp mỏ nhỏ phất ngay móng chân giữa bên phải, máu tuôn ra đầm đìa. Kẻ si tình ấy đau quá, nằm giãy đành đạch, kêu khóc rầm trời. Chim gáy vội vàng bay xuống, kiểm lá rịt cho. Chim hỏi han đầu đuôi câu chuyện. Ngan ta nước mắt rùng rùng (vì đau quá), sự tình như thế như thế thuật lại ngọn ngành. Chim Gáy cảm động thấy con người có tình thắm thiết, lại có chí như vậy, vội kiểm lời an ủi:



— Tôi sẽ giúp tráng sĩ mang cái móng chân này tới cho Công chúa. Tiếc rằng tôi tài hèn sức mọn, không có nghề gì giỏi để bày cho tráng sĩ theo, chỉ thạo mỗi một môn bay lượn, nếu tráng sĩ không chê là kém, tôi sẽ chỉ bảo cho.

Ngan nín khóc nghĩ bụng :

«Ta nhất định sẽ lợi dụng anh chàng chim sói sắng này để học cái nghề bay bổng. Hừ, cái lũ ngỗng, vịt, gà mọi rợ kia ơi! Chúng bay muôn đời là loài trần tục, sống lết đệt ở sát mặt đất, còn ta đây sắp sửa là thiên thần mọc cánh bay cao. Biết đâu ta chẳng lên tới mặt trăng đánh bạn với chị Hằng!».

Sau đó, Ngan quay sang nói với chim Gáy :

— Cảm ơn công tử, ta chính tên là Hiệp sĩ áo đen. Ta vốn có tài bay rất giỏi, vượt năm châu bốn biển cánh không chồn. Nhưng cách đây hai mươi ba năm¹, để giải nguy một nữ chúa gặp nạn, ta đã giao chiến với con sư tử ở núi Kỳ Cùng² trên đất Lạng Sơn, và sư tử đã cắn ta gãy cánh. Do vậy, đã mấy chục năm ta mất thói quen bay lượn. Nay công tử nhắc lại cho ta, chắc là ta nhớ được ngay nghề cũ.

Chim Gáy nghe chiến công lừng lẫy của Ngan như thế, càng thêm mến phục, có bao nhiêu ngón bay đem ra chỉ bảo bằng hết để giúp chàng Hiệp sĩ áo đen. Hiệp sĩ đã trót nói khoác, lại vốn có thói giấu dốt ít ai bì, nên học chưa xong mấy động tác chính đã vội la to lên :

— Khoan ! khoan ! Công tử ! Ta muốn bay thi với công tử một phen, xem ai lên tới ngọn xoan kia trước. Nhưng

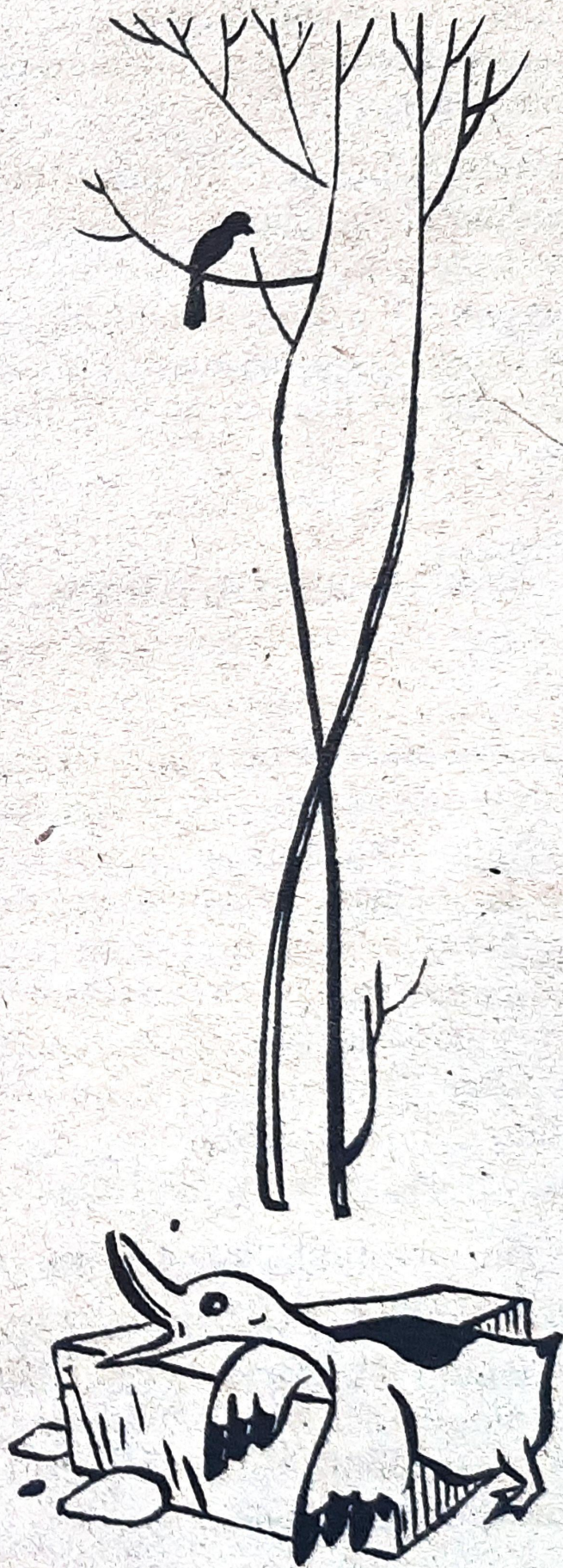
1. Ngày đó chắc chắn là Ngan chưa ra đời !

2. Đây lại là tên một con sông !

đề tỏ ra là có thực tại,
xin còng từ còng ta
đứng ở mô đất này,
còng nhắm mắt cả lại,
khi nào nghe ta hô
« khởi sự » thì bắt đầu
bay.

Chim Gáy cả tin, làm
đúng như lời Ngan bảo,
đứng trên mô đất, nhắm
hai mắt lại. Còn Ngan
thì không những không
nhắm mắt, lại len len
trèo lên ngọn đống ra
gần đó, rập tậm lập mọ
thẳng Chim Gáy phen
này. Đứng sẵn trên
đống ra cao, nghênh cò,
kiễng chân, giang hai
cánh chuẩn bị bay, Ngan
mới hô lên: « khởi sự ! ».

Vụt một cái, Chim
Gáy nhắm mắt bay vọt
lên ngọn xoan. Ngan ta
to đầu, nặng bụng, vỗ
cánh phạch phạch loang
choang bay lên được
một tí, rồi rơi bịch
xuống hòn đá tảng bên
đường. Chim Gáy với
vang lướt xuống đỡ
Ngan dậy. Ngan ta nhăn
mặt, cổ nện đau, nơi
đông thiếu nảo :



— Công tử ơi! Thật là muôn đời tôi còn nguyên rửa con sư tử ở núi Kỳ Cùng! Nào ngờ mấy chục năm trời vết thương vẫn còn nhức buốt, không sao cắt cánh lên được!...

Nói đoạn, Ngan từ biệt Chim Gáy để đi ngao du phương khác, nghĩ bụng: « Nghề bay này học đau mình đau mấy quá, tội gì đeo đuôi cho khổ thân! ». Chim Gáy dọn tiễn Hiệp sĩ một bữa tiệc linh đình. Hiệp sĩ ăn uống không hề khách khí, lại lấy trộm vài đôi bát đĩa giấu vào trong cánh « để làm kỷ niệm ».

3. ĐI THĂM HOÀNG TỬ THỪ SÁU CON VUA THỦY TÊ

Đi tới một cái hồ rộng bát ngát thì Ngan hết lương ăn; giun khô, bột ốc của Gà Thiến cho, đã chén sạch cả. Ngan phải mò xuống ven hồ kiếm con tôm cái hến. Lặn lội bì bõm mãi, chỉ vớ được mấy con xin cơm, con niềng niềng, ăn chẳng ra sao. Phần vì mỗi mệ, phần ngại ướt mình, Ngan trèo lên bờ lim dim mắt nằm ngủ thiu thiu. Bỗng đâu Ngan thấy có ai dè xấn lên lưng. Thì ra bác Cốc què ở ven hồ, nom Ngan xù xì lắm bần, bác ngỡ là tảng đá, bác đã đập xuống lưng Ngan, giang cánh ra phơi nắng.

Ngan giật mình tỉnh dậy, run như cây sậy, miệng lắp bắp kêu van:

— Muôn lay tướng công! Ngan lay tướng công? Kẻ hèn mọn này không biết đây là nơi nghỉ mát của tướng công, nên đã trót giẫm đôi chân phạm tục lên thảm cỏ xanh thơm của ngài...

Bác Cốc vừa ngạc nhiên vừa buồn cười, bước từ trên lưng Ngan xuống phân trần:

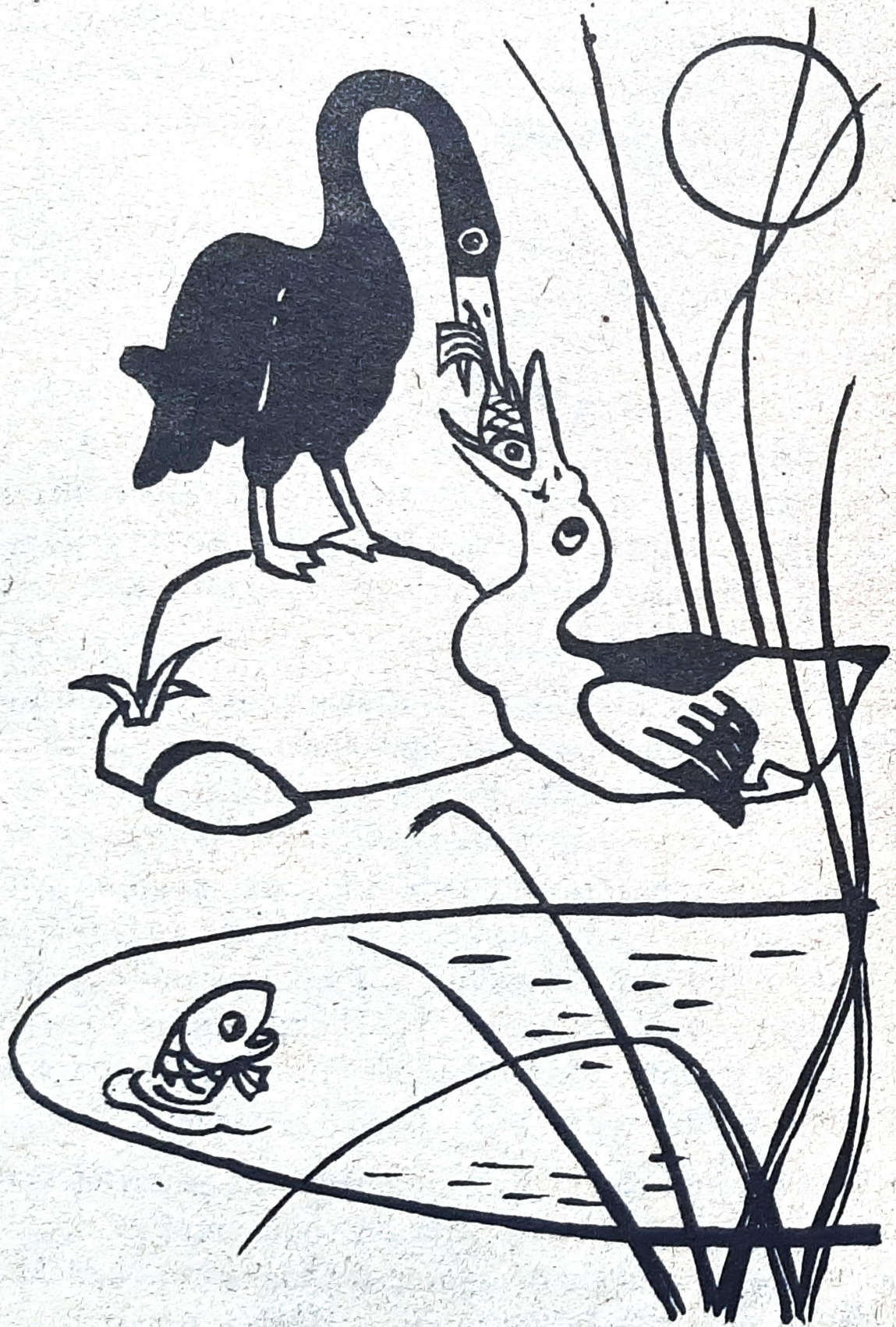
— Khốn khổ, nào tôi có phải là công là phượng gì! Tên tôi là Cốc, sống bằng nghề lặn lội kiếm tôm kiếm cá ở hồ này. Vậy thế bác là ai, sao lại đến đây nằm như hòn đá thế?

Ngan ta mở to mắt, nhìn từ đầu đến chân cái thân hình đen trùi trũi của Cốc, bèn đổi giọng nạt nộ ngay:

— Ủa, tưởng ai, té ra là gã nhà quê kiếm cá ở hồ này! Người giống tai lên mà nghe ta xưng danh... Ta đây là Văn Ngan tướng công, thái tử thiếu bảo hiệp tá đại học sĩ, nhất nhị tam tứ ngũ lục thất phạm triều đình... Ta đang đói bụng, người có cơm nguội cho ta một bát!

Bác Cốc vốn thật thà, mến khách, không hiểu tràng chữ nho kia nghĩa là gì, chỉ biết khách đang đói bụng, bèn bay đi lấy số cá cất dành ở nhà đến cho khách ăn. Văn Ngan tướng công nuốt chừng một lúc hết ba con mai mai, sáu con sấn sấn, bốn điếc, hai ngao và năm chú rô con. Điều đã căng như quả bóng, tướng công còn tiếc rẻ một con cá ngạnh, vội vàng há mồm đớp nốt. Nào ngờ ngạnh cá đâm xọc vào họng, tướng công cứ ngoác mồm ra mà kêu mà khóc, nước mắt nước mũi chảy ròng ròng:

— Ôi Cốc tiên sinh! Xin tiên sinh cất giùm tôi con cá ngạnh này đi. Vì rằng mỗi lần ngửi mùi cá ngạnh là tôi không nên được đau lòng... Ôi anh ơi, xưa kia anh đã ăn phải thứ cá hôi tanh này để đến nỗi anh làm bệnh từ trần, anh bỏ em anh đi anh ôi!...



Quả nhiên mưu mẹo của Ngan đánh lừa được bác Cốc. Bác vội vàng thò mỏ vào gỡ con cá ngạnh trong họng Ngan ra, và xin lỗi:

— Ông bỏ quá cho. Tôi không biết ông có chuyện buồn. Chẳng hay anh ông chết vì ăn thứ cá này đã lâu chưa a?

Ngan khỏi hóc, hoàn hồn, vội quay ra hồ đánh trống lảng:

— Ôi cảnh hồ đẹp quá, non nước hữu tình, giá có hoa sen nữa thì thực là thần tiên chi cảnh...

Nói đoạn Ngan rút cái lông đuôi Gà Thiên kẹp trong cánh ra gài lên đỉnh đầu, uốn ngực vươn cổ, đứng chạng chân làm ra dáng bệ vệ:

— Ta vốn quen biết hoàng tử thứ sáu con vua Thủy Tề dưới hồ này. Vật quý ta giắt trên tóc chính là của hoàng tử tặng ta. Nay ta muốn đi thăm bạn quý, mà người thì thao đường lận lợi, người có thể dẫn ta đi được chăng?

Bác Cốc đứng ngẩn người, không hiểu ra sao cả. Ngan nói tiếp:

— Ta cũng biết bơi tầm tạt, nhưng bơi không nhanh. Ta cũng biết lặn tầm tạt, nhưng lặn không sâu. Thực tình ta muốn nhờ người dắt ta vùng vẫy trên hồ, sau đó ta sẽ thưởng người mấy cái bát đĩa cổ từ đời vua Nghiêu vua Thuấn này.

Vừa nói Ngan vừa rút trong nách ra ba đôi bát đĩa Ngan ăn trộm của Chim Gáy hôm trước. Bác Cốc hỏi:

— Vậy thì ông muốn đi thăm hoàng tử thứ sáu con vua Thủy Tề, hay ông muốn tập bơi?

Ngan ngắc ngư không trả lời được. Bây giờ bác Cốc mới thấy Ngan vừa hèn vừa lão, vừa ăn tham vừa nói quanh co, hẳn là một tay đại bợm, bác bèn tính kể cho hẳn một vố. Bác nói:

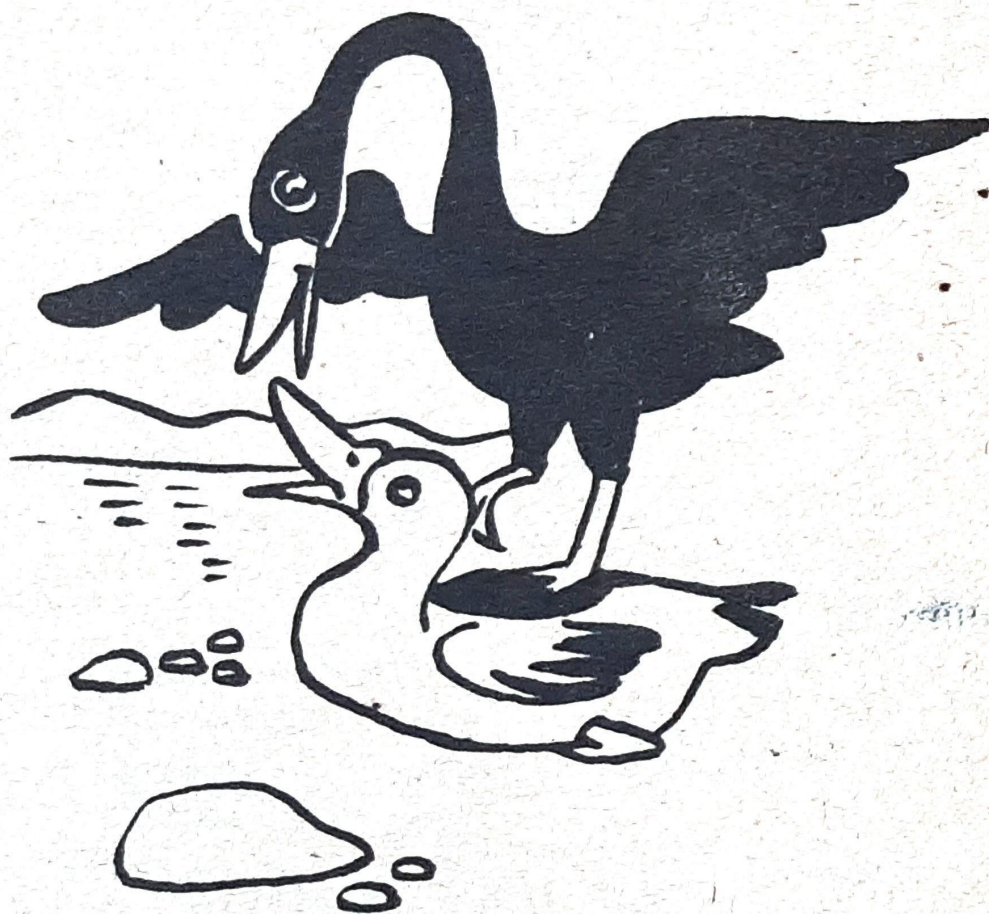
— Vợ chồng tôi biết cung vua Thủy Tề, chúng tôi sẽ dẫn ông đến chơi.

Ngan nghĩ bụng:

— Chết rồi, nó dắt mình đi đâu bây giờ?... Nhưng mà không sợ, thằng cha này ngốc lắm. Mình chỉ cốt học cái ngón lặn của nó, để trước nhất mò cá ăn cho sướng, sau nữa thành tài về đoàn tụ với Nàng...

Ngan quay sang phía Cốc, làm ra vẻ tươi cười nói:

— Cò thế chứ! Tốt quá! Tốt quá! Hoàng tử thứ sáu chắc đang mong ta mồn con mắt!



Cốc bảo Ngan đừng đợi để Cốc về gọi vợ ra dẫn đường. Ngan đi đi lại lại trên bờ hồ, nghĩ bụng lát nữa mình không lặn được thì còn gì là danh tiếng «tướng công». Nhìn trước nhìn sau không thấy ai, Ngan dớp vội dớp vàng mấy chục viên sỏi chặt ních cả điều. Thế là yên chí có đủ sức nặng để lặn.

Một lát sau, vợ chồng Cốc bay tới. Vợ Cốc nói:

— Nào, mời ông ta đi.

Họ cùng bơi ra giữa hồ. Ngan ta ì ạch chậm chạp quá, vừa bơi vừa thở phì phò, khiến vợ chồng Cốc phải dừng lại mấy chục lần để đợi. Tới một chỗ sâu nhất, Cốc bảo:

— Thưa ông, hình như đây là ngõ vào nhà hoàng tử rồi thì phải.

Ngan ậm ừ:

— Có lẽ thế. Ta cũng nhớ mang máng đâu đây.

Cốc nói:

— Nào, ta bắt đầu lặn đi.

Ngan vừa chúi đầu xuống thì vợ chồng Cốc hụp theo rất nhanh, hai anh chị cùng túm chặt lấy cổ Ngan lôi tuột xuống đáy hồ.

4. HAI ANH EM KẾT NGHĨA

Lại nói về Gà Thiến từ hôm Ngan ra đi, Gà thấy nhẹ cả mình. Nhưng Gà cũng có phần thương hại cái chú Ngan lười biếng si tình và xắc lảo ấy. Dù sao, Gà vẫn mong cho Ngan trở nên người tốt.

Một hôm, Gà đang rửa lông rửa cánh thì chàng Chim Gáy tới đậu bên rào hỏi:

— Thưa bác Gà, cho cháu hỏi thăm đây có phải là nơi ở của chàng Hiệp sĩ áo đen không?

Gà Thiến ngạc nhiên đáp:

— Không. Đây chả có hiệp sĩ hiệp siếc nào. Anh ta người ngòm ra sao chứ?

Chim Gáy cứ theo hình dáng của Ngan mà tả lại tỉ mỉ, không quên kể thêm cả những món bột ốc, giun khô mà Hiệp sĩ mang theo.

Gà bình tĩnh đáp:

— Nếu vậy thì có đấy. Nhưng Hiệp sĩ đi chu du thiên hạ đã lâu rồi cơ mà?

Chim Gáy lấy trong bọc ra cái móng chân của Ngan cầm động nói:

— Cháu có hứa với Hiệp sĩ đưa vật kỷ niệm này tới tay Công Chúa vị hôn thê của chàng. Không rõ lâu đài Công Chúa ở nơi nào, thưa bác...

Gà Thiến cầm lấy cái móng chân Ngan, gật gù bảo:

— Được, được. Ta biết nơi Công chúa ở, ta sẽ đem tới giúp cho. Chú ở đây ăn cơm nghỉ chân cái đã.

Nói đoạn, Gà dọn cơm cho Chim Gáy ăn. Trong lúc Chim Gáy vì đi xa đói bụng ăn uống rất ngon lành, Gà Thiến ra bờ ao ngắt một cái lá khoai ngứa, đặt xuống đất dùng mỏ mổ thủng lá viết thư cho Ngan. Xong xuôi đầu đó, Gà trở về bảo Chim Gáy:

— Ta đã trao vật kỷ niệm của Hiệp sĩ tới tay Công Chúa. Đây là bức thư Nàng gửi cho Chàng. Có dịp nào gặp Hiệp sĩ, nhờ chú đưa hộ ngay cho.



Vốn là kẻ rất sốt sắng giúp đỡ người khác, Chim Gáy lập tức mang thư cất cánh bay ngay, không kịp cả xía răng uống nước. Chim lượn qua đồi, qua núi, qua đồng rộng, sông dài, chẳng thấy vết tích Hiệp sĩ áo đen đâu cả. Tới giữa cái hồ lớn phía tây, Chim Gáy giật mình thấy đang ai như Hiệp sĩ ngoẹo cổ nổi bập bênh trên nước. Chim vội bay sà xuống. Đứng rồi, đúng là Hiệp sĩ áo đen rồi! Chẳng làm sao mà sắc cả máu mồm, nằm thoi thóp ở giữa hồ này?

Chim Gáy bay vội vào bờ, tri hô làng nước lên:

— Có người chết đuối! Cứu người chết đuối! Bà con ơi! Người chết đuối!

Khốn thay quanh hồ chẳng có xóm làng nào cả.

May sao có gã Ngỗng Kêu đi đánh bạc ở nhà Qua về ngang qua đó, nghe tiếng Chim Gáy hô hoán, gã đứng lại hỏi:

- Cái gì thế?
- Người chết đuối! Người chết đuối!
- Ai? Người nào?
- Hiệp sĩ áo đen?
- Hiệp sĩ à? Đã chết chưa? Có nhiều tiền không?

Nom thấy Ngỗng Kêu cao to lộ ngọc, mình trần trụi trụi (vì Ngỗng mới thua bạc, bị anh em nhà Cú nhà Qua lột áo), đầu trọc, chân dài, cổ dài, Chim Gáy phát khiếp lên, không nói được nữa. Ngỗng Kêu vốn là một tay du thủ du thơ, gả há cái mồm sặc mùi rượu vào tận mũi Chim Gáy mà quát:

- Dân ta đi cứu Hiệp sĩ, mau lên!

Chim Gáy cuống quýt bay đi chỉ đường cho Ngỗng. Ngỗng Kêu bơi tới nơi, dúi cái xác Ngan vào bờ. Việc đầu tiên là Ngỗng móc túi Hiệp sĩ xem có xu nào không. Thấy chẳng có đồng nào, Ngỗng đá vào dit Ngan một cái (rất may cho Ngan là ba bộ bát đĩa đã chìm mất khi Ngan bị vợ chồng Cóc kéo xuống hồ, nếu còn mà Ngỗng lục ra được thì Hiệp sĩ sẽ lộ chân tướng trước mặt Chim Gáy là một thằng ăn trộm).

Chim Gáy áp tai vào ngực Ngan, thấy tim còn đập. Chim vội vàng hà hơi cho Ngan, lay đầu Ngan mà gọi:

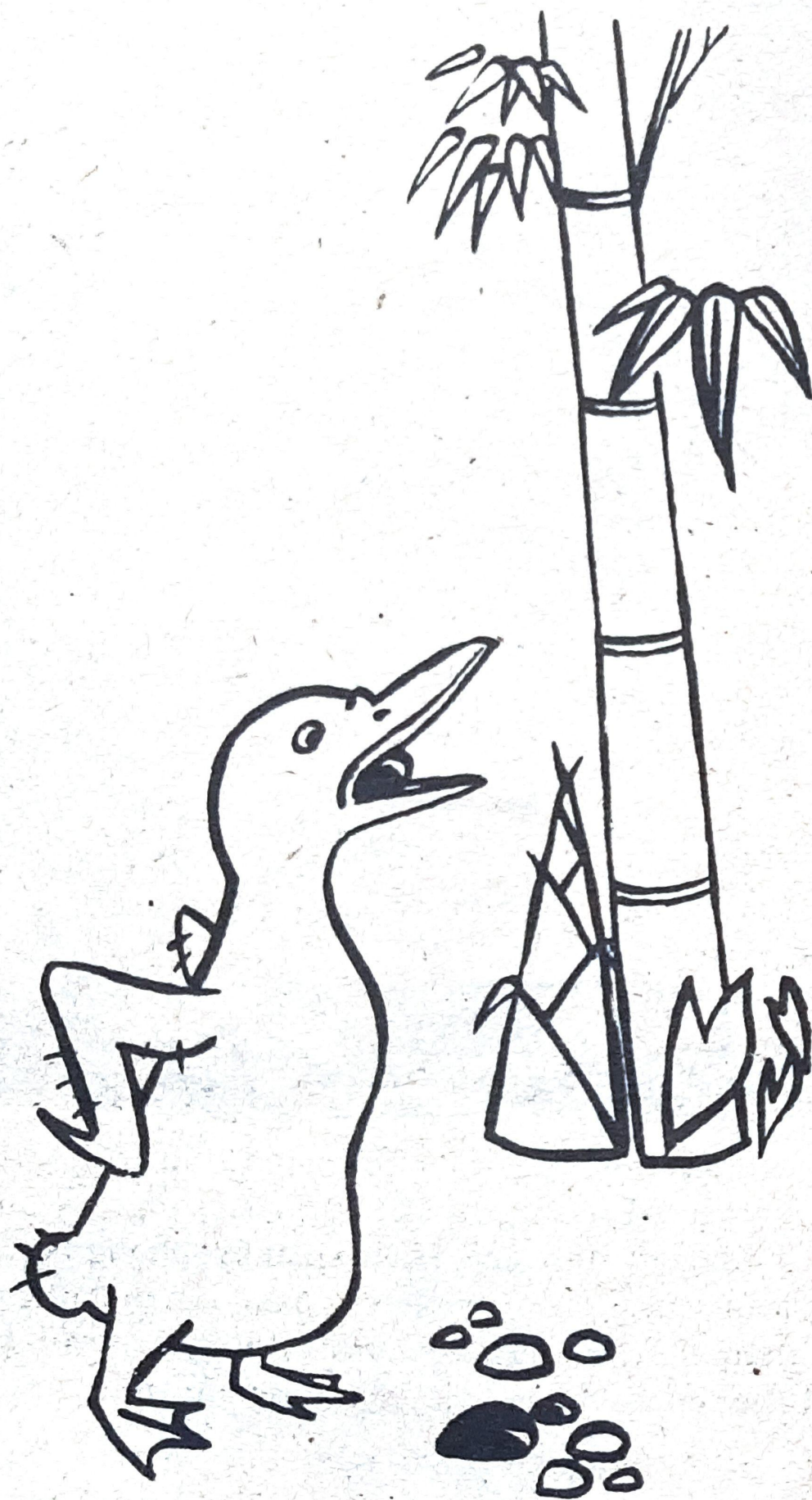
- Hiệp sĩ lai tinh! Hiệp sĩ lai tinh! Tôi đây mà! Tôi đây mà! Tôi mang thư của Công Chúa gửi cho Hiệp sĩ đây!

Không biết vì nước trong gan ruột đã dốc ra hết, hay vì tình yêu cao cả của Công Chúa có sức mạnh lớn lao mà Văn Ngan tưởng công từ từ mở mắt ra được. Chim Gáy chưa kịp reo lên sung sướng thì tưởng công lại méo mồm trợn mắt nằm thẳng cứng ra. Số là cái sợ «li châu vua Thủy tề» chưa hết, lại mở mắt thấy ngay Ngỗng Kêu gớm guốc, tưởng công vội vã ngất đi một lần nữa, tưởng chết luôn lúc ấy.



Nhờ cố sự tận tâm cứu chữa của Chim Gáy, cuối cùng Ngan lấy lại được sức khỏe bình thường. Ngông Kêu ngắm kỹ bộ áo đen của Hiệp sĩ, thấy không lấy gì làm đẹp nhưng cũng lạnh lặn dễ coi, bèn nảy ra trong óc một mưu thâm: Gã nghĩ bụng: mình thua bạc trần trụi thế này, tội gì có thằng sần áo lại không mượn tạm mà dùng.

Ngan cố gương dậy, ngồi nghe Chim Gáy thuật chuyện gặp bác Gà Thiến và nhờ bác chuyển giúp cái móng chân kỷ niệm cho Công Chúa. Ngan vỗ cánh kêu lên:



— Ôi Nàng hiền hậu của ta! Ta hiền tình Nàng vốn hay e thẹn. Sao có con người kín đáo đến thế!

Và quay sang Chim Gáy, Ngan nói:

— Công tử ơi! Thật công tử có mắt cũng như mù! Cái người mà công tử đặt tên là «bác Gà Thiến» chính là Công Chúa của ta đó!... Nào, thư của Nàng đâu, công tử mau mau đưa ta đọc!

Chim Gáy nghe Ngan nói, cứ đứng ngẩn ra, hồi lâu mới móc túi đưa lá thư gói kỹ cho Ngan. Hiệp sĩ áo đen trịnh trọng gỡ cái lá khoai ngựa soi lên trời, những vết thủng lỗ chỗ hiện thành hình chữ:

Chú Ngan yêu dấu.

Một yêu chăm chỉ học hành

Hai yêu chú sẽ trở thành người ngoan

Ba yêu bỏ hết ăn tham

Bốn yêu chịu khó ham làm lập thân

Thì tôi vui thích bội phần

Chú về tôi sẽ ân cần hơn xưa.

Công chúa của chú.

Thiên Nga.

Đọc thư, Ngan vừa phân vân vừa cảm động. Phân vân vì trong các thứ tiểu thuyết Ngan đã được đọc chưa thấy người con gái nào — dù là Công Chúa đi nữa — lại gọi vị hôn phu của mình là «chú» và xưng «tôi» như thế. Nhưng Ngan cũng bồi hồi cảm động, vì trong thư, Công chúa đã dùng hai chữ «yêu dấu» và lại ký tên là Thiên Nga. Ô, cái tên của Nàng đẹp làm sao! Thiên Nga! Thiên Nga! Đọc lên êm như tiếng sáo, dịu như nhung lụa, lại phảng phất như có hương thơm quanh quất đâu đây!...

Hiệp sĩ áo đen ngày ngất vì sung sướng, quên cả cảm ơn Chim Gáy.



Chim Gáy vốn là một kẻ hào hiệp, nhưng không phải không có lòng tự ái, bèn lẳng lẳng cất cánh bay đi.

Còn lại một mình Ngỗng Kêu. Ngỗng vỗ vào lưng Ngan nói quang quác :

— Ngài Hiệp sĩ mơ mộng ơi ! Kẻ này đã cứu cho Ngài thoát cảnh chết đuối đấy. Phải có chút gì tạ ơn chứ ?

Ngan quay lại, thấy Ngỗng lực lưỡng quá, vội ríu rít cảm ơn, kẻ lẽ, và cuối cùng xun xoe tôn Ngỗng làm đại ca. Ngỗng phồng mũi nói :

— Được, chú em đã coi ta như anh, thì ta cũng vui lòng nhận vậy. Nhưng liệu ta có thể giúp chú em được gì ?

Ngan nói :

— Huynh có cặp giò rất khỏe, mà đệ thì đang muốn luyện thành tài. Vậy nếu huynh dạy cho môn chạy dài sức, ắt là có ích cho đệ lắm.

Ngỗng Kêu gật gật cái đầu trục :

— Phải, phải. Kẻ nào chạy giỏi nghĩa là khi thắng khả dĩ tiến, khi bại khả dĩ thoái. Như anh em ta đây rất cần cặp giò cho tốt. Vớ món nào kiếm chác được, ta phóng tới như bay. Rủi gặp phải con đen, ta lại tẩu như ngựa chạy. Có đúng thế không chú em?

Ngỗng và Ngan trò chuyện hồi lâu tâm đầu ý hợp quá, từ đó coi nhau là anh em kết nghĩa.

5. MỘT CUỘC DUA TÀI HIỂM CÓ

Ngỗng Kêu bắt Ngan vào khuôn khổ tập luyện khá khắt khe. Hai anh em đóng «doanh trại» ngay ở bờ hồ.

Cứ mờ mờ sáng, đã thấy Ngỗng hô «ắc ê» cho Ngan bước đều rồi chạy đều. Khi chạy nhanh, khi chạy chậm Ngan vã cả mồ hôi. Một lần Ngỗng hô «gạc đa vu» (nghiêm), Ngan nhìn Ngỗng mình trần trụi trơ trọc, cái đầu lại ngắc ngáo như đầu rẩu ráo. Ngan không chịu được bật lên cười, thế là tương công bị cấp trên bợp tai cho tui bụi. Nhưng Ngan tương công vốn giàu đức tính nhín nhục, nên không hề tỏ ra một chút nào tự ái.

Một buổi tối sáng trăng, Ngan đang mơ màng nhìn nước hồ long lanh như trăm ngàn con rắn vàng uốn khúc¹ thì bỗng nhiên Ngan đập cánh kêu lên:

— Ngỗng đại ca ơi! Ôi huynh ơi! Khô cho đệ rồi! Đệ đã đánh mất vật báu nhất đời của đệ rồi!

Ngỗng Kêu đang tắm dưới hồ, bước lên bờ hỏi:

— Chú mất cái gì?

1. Câu tả cảnh này dựa theo «văn chương» các tiểu thuyết mà Ngan đọc say mê.



Ngan buồn rầu nói :

— Anh ơi ! Khi chia tay, Công chúa Thiên Nga có trao cho em một món tóc thề làm tin, dặn khi nào thành tài sẽ mang món tóc đó về để cùng Nàng đoàn tụ. Rủi thay bữa trước em mải đi chơi thuyền rồng với hoàng tử con trai thứ sáu vua Thủy Tề, gió thổi bay món tóc xuống hồ lúc nào không biết... Thật là tai hại quá anh ơi !...

Ngỗng Kêu gật gù ngẫm nghĩ, ngoài mặt làm ra vẻ thương xót chủ em kết nghĩa, nhưng trong bụng đã sắp tâm thực hiện mưu sâu.

Sáng hôm sau, Ngỗng bảo Ngan :

— Chú luyện tập đã nhiều, nay đến lúc có thể thử sức được rồi đó.

Ngan hỏi :

— Thử sức thế nào, thưa anh ?

— Chú chạy thi với ta. Hôm nay ta giẫm phải gai, chân sưng đau lắm, nhưng ta vẫn dư lực đua tài với chú.

Vừa nói, Ngỗng vừa giơ bàn chân buộc cỏ chẳng chịt lên, xuýt xoa như bị nhừ buốt lắm. Ngan thấy được chỗ yếu của Ngỗng, cái tinh cơ hội hiểu thắng bỗng nổi lên dùng dùng. Ngan bèn ra ngay điều kiện :

— Nếu đệ thắng cuộc, huynh phải tìm bằng được cho đệ món tóc thề của công chúa Thiên Nga !

Ngỗng Kêu đắc ý vì Ngan đã trúng kế, nhẹ nhàng đáp :



— Khó gì đâu, việc ấy ta sẽ chỉ giúp không cho chú. Nhưng nếu chú thua cuộc, chú phải tặng ta bộ áo đen này, khác nào chú trả công ta rèn dạy chú vậy.

Ngan yên chí nắm chắc phần thắng, lập tức trả lời:

— Được lắm! Được lắm!

Thế là một cuộc thi tài giữa hai lực sĩ chạy đua hai anh em kết nghĩa — được chuẩn bị tiến hành ngay. Ngan vươn vai hít thở, cúi xuống nắm bóp bộ giò.



Ngõng Kêu khập khiễng lấy que vạch đường đua thẳng tắp. Và mặc dầu chẳng có ai xem, Ngõng vẫn không quên dùng mỏ quệt bùn ghi số 1 lên lưng Ngan và nhờ Ngan viết số 2 lên lưng Ngõng.

Cuộc đua bắt đầu!

Sau một tiếng hò rất mực oai nghiêm hùng dũng của lực sĩ kiêm trọng tài Văn Ngõng (anh em kết nghĩa phải lấy họ giống nhau), hai lực sĩ cùng lạch bạch xuất phát. Hai phút đầu, mặc dầu thấp bé hơn đối thủ, lực sĩ số 1 (tức Văn Ngan) chiếm ưu thế rõ rệt. Còn lực sĩ số 2 thì đuối sức quá, chân đau khập khiễng. Bốn phút sau, đột nhiên lực sĩ số 2 (tức Văn Ngõng) dứt hết băng buộc chân, không khập khiễng tí nào nữa, mở tốc lực dẫn đầu. Lực sĩ số 1, tuy đua rất tận tình, nhưng vì thể lực kém và kỹ thuật còn vụng, nên chạy chậm đi trông thấy. Kết quả: lực sĩ số 2 về nhất, lực sĩ số 1 chiếm giải nhì. Cuộc đua đã diễn ra trong bầu không khí thân ái và tràn đầy tinh thần thương võ.

Đến lễ nhận phần thưởng, giun dế ở đầu bông cử lên một bản nhạc trầm hùng. Lực sĩ Văn Ngõng (người đoạt chức vô địch) vẻ mặt tươi như hoa, trình trọng lột bộ áo đen đang mặc trên mình của lực sĩ chiếm giải hai. Lực sĩ Văn Ngan (người giữ giải nhì) có phần hơi kém vui, cứ gờm gờm cúi nhìn bản chân không đau tí nào nữa của nhà chạy đua bậc thầy Văn Ngõng, và khấp mình lực sĩ nổi gai ốc khi tấm áo đen đã bị lột... Cuối cuộc lễ, giun dế chơi một bài hòa tấu du dương trầm bổng, ca ngợi tình yêu thương bác ái ở trên đời.

Suốt một tuần sau, hai anh em kết nghĩa không hề trò chuyện với nhau, chia bát đĩa ra ăn riêng. Từ hôm lột được áo của Ngan, Ngõng không lúc nào rời áo khỏi mình. Hẳn ta người cao to ngọc nghếch, mặc cái áo đen

ngắn cùn cợn, nom vừa buồn cười vừa lố. Còn Văn Ngạn - tướng công, tất nhiên không thể ở trường được, tướng công phải gỡ cái lá khoai ngứa - thư của công chúa Thiên Nga - ra che thân.

Văn Ngạn, từ khi mất bộ áo, phải che thân bằng cái lá khoai ngứa, chẳng những không buồn phiền chút nào mà lại cảm thấy yêu đời gấp đôi. Ôi Nàng hiền hậu của ta! Ôi lá thư đầy tình đầy nghĩa! Ôi Thiên Nga! Thiên Nga!... Ôi cái tên mới đẹp làm sao! Đọc lên êm như tiếng sáo, dịu như nhung lụa, lại phảng phất như có hương thơm quanh quất đâu đây...¹

Trong những ngày Ngạn tỉnh tỉnh mơ mơ, khi ngâm thơ, khi hayt sáo, thì Ngỗng lặn lội ra giữa hồ tìm được mớ tóc thề của Công chúa Thiên Nga (tức là cái lông đuôi Gà Thiến, Ngạn đã đánh mất hôm bị vợ chồng nhà Cộc dìm cho suýt chết).

Ngỗng giấu mớ tóc thề rất kín, định bụng sẽ dùng vào một việc riêng.

Chuyện còn diễn biến ra sao, xin xem hồi sau sẽ rõ.



1. Đây là « văn chương » rất « rétro » trong cuốn tiểu thuyết Bê Bàng mà Ngạn đã học thuộc lòng.

6. NHẠC SƯ THUƠNG HẠNG VÀ CA SĨ TRƯ DẠNH

Ông cụ ở tỉnh Nam vì đã quá già nên không nhớ rõ nửa tháng hay một tháng sau thì Ngan và Ngỗng làm lành với nhau.

Một hôm, Ngan đang cao giọng ngâm những lời dặn dò quý báu của Thiên Nga « Một yêu chăm chỉ học hành... » thì Ngỗng Kêu bước tới vỗ vào vai Ngan nói :

— Chú có cái giọng tốt quá, nghe vừa trong vừa ấm, nếu chú chịu khó khổ luyện nhất định sẽ trở thành ca sĩ trứ danh.

Nói đoạn Ngỗng vươn cái cổ dài ngoẵng, há mồm thật to, lên giọng :

— La, la, la, la, la... Đồ mi son đồ... Đồ... Tôi như thế này là giọng nam trầm, còn chú có thể luyện thành giọng nam cao đấy.

Văn Ngan, dù có mang danh là tướng công chằng nữa, thật từ thuở bé chưa nghe thấy ai « đồ đồ » như thế bao giờ, nên trong bụng rất lấy làm khâm phục, mặt khác, vốn tính Ngan ưa phỉnh, nghe nói nhất định mình sẽ trở thành « ca sĩ trứ danh » thì khác nào Ngan ta đang được bay lơ lửng trên mây rồi vậy.

Ngan nói :

— Vậy thế đại ca có thể giúp em học hát thành tài được chằng?

— Được chứ! Đối với chú, xưa nay ta có tiếc điều gì. Nhưng cần nhất là phải dày công khổ luyện.

Thế là ngay từ hôm sau, Ngỗng bắt Ngan nhìn tòm nhìn cá, chỉ cho ăn « nhè nhẹ » vài con ốc mà thôi, và

theo đúng lời « thầy », tối tối Ngan phải ngâm sỏi trong miệng luyện giọng liền mấy tiếng đồng hồ. Sang ngày thứ bảy, Ngỗng nói :

— Tốt lắm. Bây giờ ta bóc lưỡi cho chú. Con sáo nó nói được tiếng người là nhờ bóc lưỡi mà thành tài. Ta đây lưỡi cũng đã do giáo sư âm nhạc Lu-ma-nhi-ni ở thành Mạc-xây¹ nước Ý bóc giúp (vừa nói Ngỗng vừa há mồm ra), giọng hát mới hay đến thế.

Ngan gật đầu, bằng lòng bóc lưỡi. Tất nhiên Ngỗng Kêu, tên du côn kiêm cờ bạc bịp, kiêm lực sĩ chạy đua, kiêm giáo sư thanh nhạc, lại kiêm cả bác sĩ phẫu thuật nữa, nhất định làm cái việc mổ xẻ rất ầu và kém vệ sinh. Sau khi bóc lưỡi, Ngan tương công bị mất rất nhiều



1. Tên một hải cảng Pháp, chứ không phải Ý !

máu, ốm lao đao tưởng chết. Trong những phút mê man. Ngan nhắm mắt nói thêu thảo:

— Ôi Thiên Nga... Thiên Nga... cái tên đẹp làm sao... êm như tiếng sáo...

Ngống Kêu sẵn sóc Ngan rất kém, lại lợi dụng lúc bạn ốm, chép trộm bức thư của Thiên Nga viết trên lá khoai ngựa để học thuộc lòng (Ngống đọc bức thư ấy làm gì, đọc đến cuối chuyện sẽ rõ).

Chẳng bao lâu Ngan lại khỏe mạnh như thường. Một buổi sớm mùa xuân, sau một thời gian học tập, Ngống ra bài cho Ngan thi tốt nghiệp. Ngống cất tiếng hát trước, nghe đinh tai nhức óc chẳng khác gì tù và thổi. Ngan gật gù khen:

— Mê ly! Mê ly! Không trách gọi là đệ tử của nhạc sư Lu-ma-nhi-ni nước Ý!

Đến lượt Ngan hát, nghe rè rè như tiếng chuông vỡ, phi phò tựa bề lò rèn. Vậy mà Ngống lim dim mắt tấm tắc:

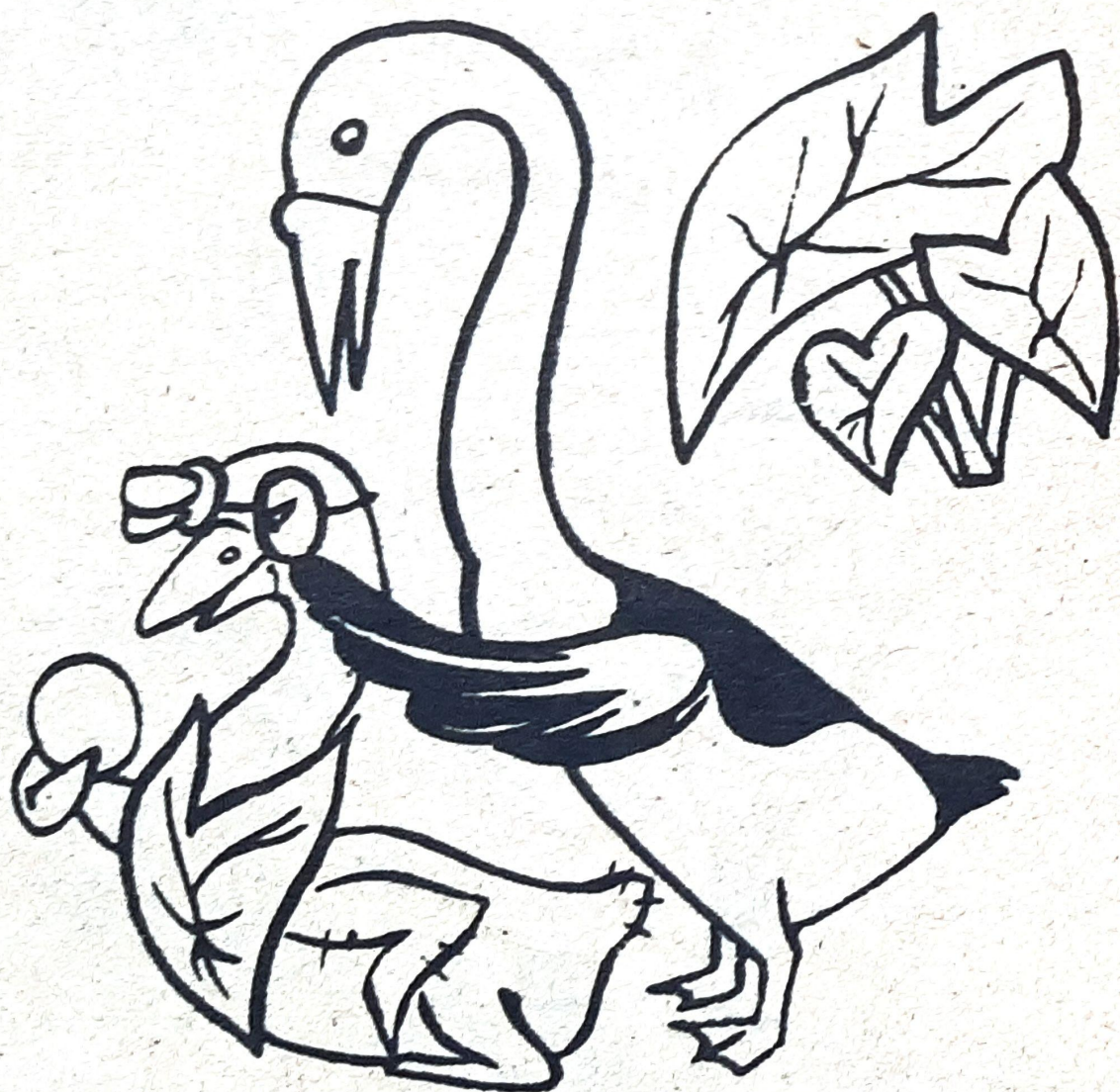
— Tuyệt! Tuyệt! Thật là độc nhất vô song! Tiếng khoan như gió thoảng ngoài, tiếng mau sầm sập như trời đổ mưa... Nay ta công nhận chú là ca sĩ trứ danh, có thể ngao du khắp nơi vét bạc của thiên hạ, từ đây trở đi không phải đắm mình trong nước tanh bùn thối kiếm tôm kiếm cá nữa.

Văn Ngống tặng bức Ngan, phỉnh nịnh Ngan, khiến mũi tương công phồng lên bằng quả ổi. Sau đó, Ngống bàn bạc với Ngan, quyết định lập thành ban hát đi bốn phương khua môi múa lưỡi để kiếm tiền. Muốn quảng cáo rầm rộ cho ban hát, Ngống Kêu tự xưng là nhạc sư



thượng hạng Ba-gai-chi-chi thành Mac-xây nước Ý, và phong cho Văn Ngan là ca sĩ trứ danh Ba-que-mô-tô thành Rôm¹ nước Nhật.

Hai anh em — hay gọi là hai thầy trò cũng thế — sửa soạn để khai trương ban hát. Ngỗng kiếm sậy về khoét sáo, kiếm vỏ trai về làm chũm chọe. Nhạc sư Ba-gai-chi-chi mặc áo «rơ-danh-gốt» (cái áo đen ngắn cũn cỡn Ngỗng đã lột của Ngan), nom ra vẻ con nhà quý phái thành Mac-xây nước Ý lắm rồi. Còn Văn Ngan mình trần trụng trọc, khoác cái lá khoai ngựa thùng lỗ chỗ, nom cũng khá yếu điệu giống cô thiếu nữ mặc áo the.



1. Ngỗng Kêu hay lú lẫn quá! Rôm chính lại là thủ đô nước Ý.

nhưng chưa ra vẻ gì là ca sĩ Ba-que-mô-tô nước Nhật cả. Ngỗng Kêu bèn bắt Ngan húi trọc đầu đi và đeo một đôi kính trắng bện bằng cỏ gà.

Thật là hồi hộp! Ngày trở tài đã tới!

Ngỗng bơi mấy vòng chung quanh hồ, mỗi quãng lại cất tiếng rao:

— Xin chớ bỏ qua! Xin chớ bỏ qua! Ca nhạc đặc sắc! Tiết mục diễm huyền! Do nhạc sư thượng hạng Ba-gai-chi-chi thành Mạc-xây nước Ý và ca sĩ trứ danh Ba-que-mô-tô thành Rôm nước Nhật trình diễn. Ba xu một vé! Ba xu một vé! Rất rẻ, rất rẻ, xin chớ bỏ qua!..

Trong lúc Ngỗng Kêu tận tình làm công việc quảng cáo như thế, thì Văn Ngan chỉ luẩn quẩn trên bờ, cấm dấm thò chân xuống nước. Chả là tướng công vẫn lo vợ chồng nhà Cốc cho tướng công đi chơi với hoàng tử thứ sáu con vua Thủy Tề chuyển nữa.

Thấy có kẻ khuya chiêng gióng trống rùm beng như vậy, dân chúng vùng quanh hồ — vốn rất khát khao giải trí — tò mò kéo tới khá đông. Đây, là đàn lũ họ hàng nhà Le Le, Mòng, Ngỗng Trời, Vịt Trời ào ào đậu xuống mặt hồ, tranh nhau chỗ ngồi quảng quạc. Kia là các cụ Cò, cụ Vạc, Giang Giang, Bồ Nông đứng cao lênh khênh, trong số đó có mấy cụ là nhà nho nổi tiếng hay chữ. Đây nữa là các nhạc sĩ có tài của địa phương: Sáo, Vàng Anh, Chích Chòe, đến dự cốt nhằm học tập nghệ thuật các bậc danh ca. Và cả vợ chồng bác Cốc cũng dắt con cái đi xem, đứng cạnh gia đình nhà Xít, nhà Kêu (bởi vì vợ chồng Cốc không biết ca sĩ Ba-que-mô-tô chính là Văn Ngan tướng công sống lại). Trên mấy bụi dừa dai, cây si, cây bàng bao quanh gò đất dùng làm sân khấu, những Niềng Niềng, Cà Cuống, Châu Châu, Cào



Cáo, Bọ Dừa, Cánh Cam... bậu kín cả cảnh cây, lá cây, nghiền cổ đợi xem nhạc sư và ca sĩ trứ danh biểu diễn. Tiếng tăm của ban hát lấy lòng đến nỗi bà vãi Quốc Quốc và sư cụ Tu Hủ vốn quanh năm chỉ lo việc tụng kinh niệm phật, không màng gì đến nghệ thuật văn chương, hôm nay cũng dự xem cả.

Phút long trọng đã tới!

Chuông rung. Màn mở. Ngỗng Kêu, trong bộ cánh đen ngấn cùn cùn, bước ra sân khấu nghiêng đầu nói bằng giọng mũi:

— Nhân danh giới thượng lưu trí thức thành Mạc-xây nước Ý, tôi là nhạc sư thượng hạng Ba-gai-chi-chi xin cúi chào quý vị thánh giá...

Cụ Cò giương mục kính nhìn, rồi nghiền cổ nói thăm vào tai cụ Bồ Nông:

— Tôi nom giống như thẳng Ngỗng Kêu hay đánh bạc ở nhà Cú nhà Qua ấy bác ạ!

Cụ Bồ Nông gạt phắt đi:

— Hừ! Bác thật đa nghi như Tào Tháo! Người ta lặn lội từ nước Ý sang đây...

Nhạc sư Ba-gai-chi-chi nói tiếp:



— Theo phong tục của một nước văn minh là nước Ý chúng tôi, cái gì cũng phải trả tiền trước. Xin quý vị chi cho ba xu một xuất, ba xu một xuất, bản ban chúng tôi mới có thể trình diễn được.

Lập tức, các khán giả rộng rãi và cởi mở ném tới tấp lên sân khấu nào ốc, nào hến, nào cua, nào trai, nào tôm, nào cá... Nhạc sư căng vạt áo ra hứng, vừa hứng vừa ăn lấy ăn để. Ăn đã chừng điều, nhạc sư chùi mép, đứng nghiêm, nói đồng dục:

— Xin mời ca sĩ trứ danh Ba-que-mô-tô thành Rôm nước Nhật ra trình diễn.

Văn Ngạn, từ lúc nghe khán giả ném tôm cá lên rào rào, thềm quá, lại thấy nhạc sư thượng hạng ngổn ngấu nghiêng như vậy, trong bụng thật không yên chút nào. Ca sĩ trình trọng bước ra sân khấu, nhưng gan ruột vẫn đề vào sự ăn uống.

Tiết mục thứ nhất bắt đầu. Nhạc sư nước Ý đệm chũm chọe, ca sĩ nước Nhật ca bài *Tôi chờ cô tới qua*. Dưới hàng khán giả. Chích Chòe bịt mũi rử Vàng Anh và Sáo ra về. Các cụ Cò, Giang Giang, Bồ Nông cũng lắc đầu chép miệng bỏ đi cả. Tiết mục thứ hai: nhạc sư thượng hạng và ca sĩ trứ danh song ca bài *Nay ta thấy hai con xum họp một nhà ta thật vui lòng...* Các ả Ngổng Trời, Vịt Trời vỗ tay hoan hô, nhưng nhiều khán giả khác thất vọng bỏ cuộc. Tiết mục thứ ba: nhạc sư Ba-gai-chi-chi đệm sáo, ca sĩ Ba-que-mô-tô đơn ca bài *Thôi tôi van có nương*. Sư cụ Tu Hủ dặt tay bà vãi Quốc Quốc, hai người rử nhau bỏ về. Tiết mục thứ tư: Nhạc sư nước Ý đệm chũm chọe, ca sĩ nước Nhật độc ca bài *Tình duyên đôi ta bề bàng*. Tiết mục thứ năm, thứ sáu, thứ bảy... Trong đám đông, có nhiều tiếng xì xào.

Bỗng bác Cốc trai, vẻ mặt tức giận, nhảy xỏ lên sân khấu nói to:

— Thừa tất cả bà con! Đây không phải là ban hát nước Ý nước Nhật gì đâu. Đây chính là hai thằng ba que nó đánh lừa ta lấy tiền, hát toàn những bài đều giả!

Rồi trở vào nhạc sư và ca sĩ đang đứng sững rã như bị sét đánh, bác Cốc nói tiếp:

— Thằng này là Ngổng Kêu, du còn có tiếng. Còn thằng này là vua bịp tên gọi Văn Ngạn, tôi với nhà tôi đã cho nó uống nước hồ một lần. Chúng nó trá hình đã giỏi, tôi nhận mãi mới ra!

Đám đông gào thét ầm ầm như sấm:

— Đánh chết quân lừa đảo đi!

— Trói chúng nó lại!

— Giã tiền chúng tạo đây!

Đám đông ủa lên sân khấu, người lấy lại tôm cua ốc cá, xô vào đám đá nhạc sư và ca sĩ tị bụi, nếu không có bác Cốc can ngăn thì mình mấy hai thầy trò Ba-gai — Ba-que nước Ý nước Nhật ấy chắc chắn đã nát như tương rồi.

7. CUỘC PHIÊU LƯU CHẤM DỨT

Theo ông cụ tỉnh Nam cho biết, trong chuyến làm ca sĩ thất bại này, Ngạn bị rách tan mất cái áo the (tức là bức thư là khoai của Thiên Nga Công chúa) — điều này khiến gã rất đau lòng. Còn Ngổng Kêu thì tỉnh ma cứ chúi đầu rúc xuống bụng Ngạn, nên chẳng những hần không bị đòn đau, lại vẫn giữ được bộ áo đen lạnh lặn.

Một hôm Ngổng bảo Ngạn:

— Anh em ta ở xứ này lộ mặt mất rồi, thật khó làm ăn quá. Tôi vẫn nghe chủ kê chủ có vị hôn thê là Công

chùa Thiên Nga. Chẳng hay Công chúa có giàu không nhà ở nơi nào?

Ngan đáp:

— Thôi huynh ơi, nhấc tới thêm râu lòng đệ! Nhận lời hứa với Nàng, đệ đi chu du tứ xứ thắm thoát đã bảy tuần trăng. Vậy mà tài không thành, chí không đạt, tấm thân Văn Ngan này ngày đêm tiêu tụy võ vàng. Đệ lại dễ mất món tóc thề Nàng trao cho đệ làm của tin, mất cả lá thư yêu dấu. Ôi, ta còn trở về chốn cũ làm gì?

Vừa nói Ngan vừa dăm ngực mà khóc, nước mắt nước mũi tuôn ra đầm đìa.

Ngỗng Kêu, mặc dầu trong bụng mừng rơn vì nó đã nắm được bản sao bức thư và món tóc thề của Thiên Nga Công chúa, nó vẫn cố làm ra dáng ái ngại:

— Tội nghiệp chú em! Thôi, chú em cứ bảo cho ta nơi ở của Nàng, ta sẽ giúp chú em nối lại mối duyên xưa; ta đây vốn có tài hùng biện, chắc thế nào Công chúa cũng xiêu lòng.

Ngan cảm động khóc sụt sịt, bày cho Ngỗng đường đi đến chuồng Gà Thiên. Ngỗng vỗ vào vai Ngan an ủi:

— Thôi, chú tạm đến ngôi chùa của sư cụ Tu Hú mà ăn mình. Ta sẽ rước Công chúa đến tìm chú về nhà đoàn tụ.

Văn Ngan hỉ hả nhất nhất vâng lời.

Một buổi sớm kia, Gà Thiên đang uống nước ở bờ ao, bỗng thấy tiếng ai quàng quạc gọi:

— Ôi Nàng Thiên Nga yêu dấu!

Gà giật mình quay lại, thấy một gã cao lớn, đầu trọc, chân dài, cổ dài, nom không giống chú Ngan chút nào cả, nhưng sao bộ áo đen hần mặc lại đúng là áo của Ngan, và tay hần lại cầm cái lông đuôi Gà tặc?... Gà đang phân vân chưa biết trả lời thế nào, thì gã cao lớn lại nói:

— Ôi Công chúa thượng hạng của hoàn cầu! Chẳng lẽ Nàng quên anh rồi sao? Anh là Văn Ngạn đã thành tài, trở về đoàn tụ với Nàng đây. Anh đã sang nước Ý du học, trở thành nhạc sư Ba-gai-chi-chi nổi tiếng...

Nói đoạn, Ngổng Kêu vươn cổ cất giọng ổng bơ gi hát bức thư của Thiên Nga gửi cho Ngạn theo điệu cò lả:

— Một yêu yêu chăm chỉ... chỉ học hành... Hai yêu yêu anh đã... đã trở thành thành người ngoan...

Vừa hát, Ngổng vừa liếc mắt. Gà Thiến nóng gáy quá, muốn nện cho anh chàng mất dạy này một trận, nhưng vẫn còn do dự, chẳng biết hẳn ta có phải là chú Ngạn ngày trước hay không. Gà nện giận, bước đến gần Ngổng nói:

— Chàng cho ta ngắm bàn chân xinh xắn của chàng, xem có đúng chàng đã chu du thiên hạ rèn luyện thành tài không đã.

Ngổng Kêu hãnh diện lần lượt giơ hai bàn chân thô kệch cho Công chúa xem. Gà Thiến ngắm kỹ từng ngón một. Gà đã nhận ra sự lừa dối: anh chàng này móng chân còn nguyên cả, nhất định không phải là Ngạn, vì Ngạn đã bẻ một móng gửi Chim Gáy mang về tặng Gà.

Lập tức Gà Thiến vỗ cánh nổi hiệu báo động. Một đội quân tức tức toàn nòi Gà Cưỡng, mỏ và cựa sắc hơn dao, xông ra trối chặt Ngổng Kêu lại, nhốt vào trại giam.

Ngày chiều hôm đó, cuộc hỏi cung bắt đầu. Trước sự thâm vấn nhẹ nhàng mà danh thép, đầy lý lẽ của chánh án, Bồ Câu, Gà, Ngổng Kêu phải khai hết tất cả. Tòa cho người mang giấy đến ngôi chùa của sư cụ Tu Hủ gọi Ngạn yê. Ngạn ta không có quần áo, một lần nữa lại phải mình trần băng cổ khô, đi qua đường gập các ả Vịt Trời, lấy làm thẹn quá.



Sau khi đối chất giữa Ngan và Ngỗng. Tòa tuyên án phạt Ngỗng ba năm tù về tội nhiều lần lừa đảo, bắt Ngỗng trả lại cho Ngan chiếc áo đen.

Bác Gà Thiến xin Tòa tha tội cho Ngan, vì dù sao Ngan cũng chỉ là kẻ a tòng, không chủ mưu làm điều ác. Chánh án Bồ Câu cân nhắc rất kỹ về trường hợp của Ngan, cuối cùng tuyên bố cảnh cáo Ngan nghiêm khắc về tội tham lam, lừa dối và đã theo gã Ngỗng Kêu làm bậy.

Phiên tòa kết thúc. Gà Thiến kéo Ngan ra chỗ vắng, nói :

— Tôi rất thương chú. Nhưng tôi cũng đã phạm lỗi nói dối chú. Tôi chẳng phải là Thiên Nga thiên ngưng gì đâu ; chẳng qua muốn giúp chú trừ bỏ thói hư mà lập mẹo đó thôi... Từ nay anh em ta lại chung sống với nhau. Chú phải chịu khó sửa mình. Còn phần tôi, tôi hứa sẽ tận tâm giúp đỡ chú hơn trước.

Văn Ngan cúi đầu đứng nghe Gà nói, vừa xấu hổ vừa cảm động, hai hàng nước mắt chảy ròng ròng.



8. LỜI BÀN CUỐI TRUYỆN

Bình luận về cuộc phiêu lưu của Văn Ngạn trong công, ông cụ ở tỉnh Nam nhận xét:

Văn Ngạn — thủy tổ của loài ngan — trong vòng không đầy một năm, ba lần bị trụi lông mất áo, hai lần suýt chết, và đã trở thành... một con ngan hoàn chỉnh. Hiệp sĩ áo đen, Văn Ngạn tương công, thái tử thiếu bảo hiệp tá đại học sĩ, bạn thân của hoàng tử thứ sáu con vua Thủy Tề, anh em kết nghĩa với lực sĩ chạy đua Văn Ngỗng, ca sĩ trứ danh Ba-que-mô-tô thành Rôm nước Nhật, tất cả những chức vụ đó đã giúp Ngạn biết bay một tí, biết bơi một tí, biết chạy bộ một tí, lại biết cả hát ồ ồ một tí. Nhưng nghề nào của Ngạn cũng đối trá, dang dở, chẳng đầu vào đâu. Mặc dầu có nhiều người muốn giúp đỡ Ngạn như bác Gà Thiên, bác Cốc, Chim Gáy vân vân... Ngạn vẫn không trở nên tốt được, bởi vì Ngạn lười biếng, hám danh hám lợi, chỉ muốn ăn to làm tắt, lại đi đánh bạn với kẻ xấu như gã Ngỗng Kêu.

Ông cụ ở tỉnh Nam còn nói thêm là nếu trí nhớ của cụ tốt hơn và nếu có thì giờ rỗi rãi, cụ sẽ kể tiếp về chuyện Văn Ngạn sau đó trốn Gà Thiên đi dạy học ở nhà Ếnh Ương, đi buôn với đánh lừa Cốc Già, đánh nhau đổ máu với Lợn Ỉn, chạm trán lần thứ ba với bác Cốc, và được Cốc rèn dạy cho thành người lương thiện.

Tiếc thay, ông cụ chỉ mới kể đến đây, nên tôi chỉ chép lại được ngần này. Bây giờ xin nhường các bạn nhận xét về đời sống, tính nết của loài ngan hiện nay, xem có đúng giống vật ấy là cháu chắt chắt của Văn Ngạn tương công hay không.

Tóm tắt nội dung

Văn Ngạn - thủy tổ của loài ngạn - vốn hám danh, hám lợi, lười biếng... Những thói hư tật xấu đó đã dẫn Ngạn vào con đường đen tối. Nhiều lần suýt chết, nhiều lần trụi lông, mất áo. May có những bạn tốt giúp đỡ, Ngạn mới tìm được về nhà.

Cuộc phiêu lưu ấy đã cho Ngạn một bài học nhớ đời.

